

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP ADD
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP ADD

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ADD SOLUTIONS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109383696

3. Ngày thành lập: 20/10/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Biệt Thự DL08, Khu đô thị Embassy Garden Tây Hồ Tây, Đường Đỗ Nhuận, Phường Xuân Tảo, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0396626380

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	In ấn	1811
2.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
3.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
4.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
5.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
6.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
7.	Tái chế phế liệu Chi tiết: Trừ các loại phế liệu, sản phẩm tái chế Nhà nước cấm;	3830
8.	Xây dựng nhà để ở Chi tiết: Xây dựng nhà lắp ghép	4101
9.	Xây dựng nhà không để ở Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng	4102
10.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp	4299
11.	Phá dỡ	4311
12.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
13.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
14.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
15.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
16.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới (không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài);	4610

17.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Trừ các loại nông, lâm sản và động vật sống Nhà nước cấm;	4620
18.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
19.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Trừ thực phẩm là thịt động vật hoang dã trong danh mục cấm	4632
20.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Riêng kinh doanh rượu chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật và phù hợp với quy hoạch	4633
21.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
22.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
23.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
24.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659
25.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn đồng, chì, nhôm, kẽm; Bán buôn sắt thép; Bán buôn quặng kim loại (trừ quặng uranium và thorium và các mặt hàng cấm khác theo quy định của pháp luật);	4662
26.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
27.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn vật tư trừ các loại Nhà nước cấm;	4669
28.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
29.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
30.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
31.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
32.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
33.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh;	4773
34.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Không bao gồm hoạt động đấu giá	4791
35.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912

36.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
37.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
38.	Vận tải đường ống	4940
39.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
40.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
41.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
42.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý vận tải đường biển; - Dịch vụ đại lý tàu biển;	5229
43.	Xuất bản phần mềm Chi tiết : Sản xuất phần mềm	5820
44.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Đại lý dịch vụ viễn thông;	6190
45.	Lập trình máy vi tính	6201
46.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
47.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và máy vi tính khác chưa được phân loại vào đâu như: khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm.	6209
48.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
49.	Cổng thông tin Chi tiết: Không gồm hoạt động thông tấn, báo chí	6312
50.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại (Trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra); - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí;	6399
51.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư	6619(Chính)
52.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Không bao gồm tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật	7020

53.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan. - Giám sát thi công xây dựng cơ bản. - Thiết kế kiến trúc các công trình dân dụng, công nghiệp. - Thiết kế công trình giao thông, thủy lợi, cấp thoát nước. - Thiết kế các công trình hạ tầng kỹ thuật (xử lý nước thải, rác thải, hệ thống tưới tiêu....)	7110
54.	Quảng cáo	7310
55.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
56.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
57.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ chuyển giao công nghệ; (Điều 4 Luật chuyển giao công nghệ 2017)	7490
58.	Cho thuê xe có động cơ	7710
59.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển. - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác, không kèm người điều khiển chưa được phân vào đâu	7730
60.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
61.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
62.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi Chi tiết: Không bao gồm dịch vụ điều tra và thông tin Nhà nước cấm	8220
63.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh (Điều 28 Luật Thương mại 2005) - Đại diện cho thương nhân (Điều 141 Luật Thương mại 2005) - Ủy thác mua bán hàng hóa (Điều 155 Luật Thương mại 2005) - Môi giới thương mại (Điều 150 Luật Thương mại 2005) - Hoạt động thương mại điện tử (Khoản 1 Điều 3 Nghị định 52/2013/NĐ-CP)	8299
64.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511

65.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết : - Đại lý bảo hiểm (Điều 83 Nghị định 73/2016/NĐ-CP)	6622
-----	--	------

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 1.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN VII	Biệt Thự DL08, Khu đô thị Embassy Garden Tây Hồ Tây, Đường Đỗ Nhuận, Phường Xuân Tảo, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	998.000	9.980.000.000	99,800	0109374701	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	998.000	9.980.000.000	99,800		

2	PHẠM TRẦN THƯ NGÀ	TT Viện sốt rét, TDP số 11, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.000	10.000.000	0,100	079185000027	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	1.000	10.000.000	0,100		
3	NGUYỄN MINH QUANG	108 Tiền Phong, Phường Quỳnh Lôi, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.000	10.000.000	0,100	012881693	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	1.000	10.000.000	0,100		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN HUY TUẤN

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 31/08/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 012256416

Ngày cấp: 08/06/2009

Nơi cấp: Công an Tp. Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 2 ngõ 30 phố Tạ Quang Bửu, Phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *P2907, R5A Royal City, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội